

Lá thư VÔ VI

(TIẾNG NÓI CỦA BẠN ĐẠO VÔ VI NĂM CHÂU)

“CHÚC MỪNG NĂM MỚI”

Chúc Xuân Đình Mão

CHÚC mừng bạn đạo khắp năm châu
XUÂN đến an vui đặc sớ cầu
ĐÌNH Mậu tiên tu thành trí tuệ
MÃO Thìn đặc Pháp đạt cở mâu
VẠN duyên quy nhất ĐỒI hưng Đạo
SỬ việc giai không Á hiệp Âu
BÌNH tinh cõi lòng xuân bất tận
AN nhiên thường trụ tánh toán thâu

Thâu thập quả công mở tánh lãnh
Á Âu Mỹ Úc trở tãi danh
Tĩnh thưởng ban rải muôn nhà hưởng
Đạo Pháp trưởng lưu vạn sử thanh
Tâm Phật qui về nơi Bốn giác
Tánh Trời trở lại cõi Nguyên Thanh
Mỗi người mỗi tiên đồng thặng tiên
Trần thế đâu còn khổ chiến tranh

Tranh đua tiên hóa trở về nguồn
Trời Phật tử bi cứu độ luôn
Chờ tướng trần gian nhiều lạc thú
Mã quên bê khổ lắm đau buồn
Lần đời học Đạo tăng công đức
Mؤمن Đạo cứu đời dứt lệ tuần
Chúc bạn bước lên thang Thượng Phẩm
Để xem cho rõ thế gian tuồng

Sài Gòn ngày 29-11-1986
Đệ tử Vô Vi Việt Nam



TIN TỨC TIN TỨC TIN TỨC

1. THIÊN VIỆN QUY THỨC TẠI PHÁP: có 6 ban đạo nhân lãnh trách nhiệm trông coi Thiên Viện là: Dr. Raymond Garcia, anh Patrick Dupuis, anh Trần Lập Biên, chị Trần T Hồng Loan, chị Ariane Brument và chị Nguyễn Thị Trí.

2. THIÊN VIỆN CAO HỮU HIÊN: tại Gien (Pháp), do anh Thái Hoàng Long làm quản lý đã được Thầy Tám khánh thành ngày 2 tháng 11 năm 1986. Đặc điểm của T/V này là chị nhận mỗi lần 10 b/d và TÍNH KHẨU TUYỆT ĐỐI, để giúp b/d tìm về với con người thật của mình, cũng như buông bỏ tất cả tình luyến ái và cuộc sống động loạn bên ngoài. Ngoài ra, để giúp b/d Paris có nơi thiền chung và tu học, tình xá Vô Vi của anh Nguyễn Denis Bạch ở Vitry sur Marne và phòng thiền của anh Trần Kim Diệp đang sẵn sàng chờ đón mọi người.

3. THIÊN VIỆN VĨ KIÊN: trong dịp lễ Giáng Sinh và Tết Dương Lịch, một số b/d các nước, các tiểu bang đã đến Nam Cali và lên viếng thăm T/V.

Hiện có 4 học viên (cô Trần Thị Ngọc, anh Phạm Hữu Bằng, anh Hoàng Sonny và anh Lý Vĩnh Minh), 3 b/d vắng lai dài hạn đang lưu ngụ tại T/V. Cô Nam Mai đã được mời rời T/V vì vi phạm giới luật của T/V.

Ban đạo trước khi lên T/V xin liên lạc ghi tên và hỏi thăm tình trạng thời tiết nơi cô Phạm Xuân Dung/Hoàng Anh (714) 775-1566. Các công tác chỉnh trang tại T/V được tạm hoãn vì lý do thời tiết không được tốt đẹp (có tuyết).

4. NHÀ IN VÔ-VI:

Sách Thượng Đệ Giảng Chơn Lý được đóng bằng 2 loại bìa:
- Loại bìa thường: đã đóng xong
- Loại bìa mạ vàng: đang được nghiên cứu cách đóng theo phướng tiện hiện hữu của nhà in Vô-Vi.

Tiếp theo sách Thượng Đệ Giảng Chơn Lý là cuốn Tội Tâm Đạo 3 bằng Anh văn, sẽ được in 3,000 cuốn.

5. BẢNG GIẢNG:

Trong mùa đông này, các học viên tại T/V Vĩ Kiên sẽ đảm nhận sang giúp bằng Video. Nếu cần, xin liên lạc về địa chỉ Hội, ghi rõ tên bảng và xin ủng hộ quý sang bằng \$8.00 một cuốn gồm cả cước phí.

Bảng cassette khóa ôn tập trong dịp lễ Tạ Ơn có 8 cuốn. Cần xin liên lạc về Hội.

6. THẦY TÁM TẠI Á CHÂU:

Sau khi rời Âu Châu, thầy Tám đã sang Thái Lan, Hồng Kông, Phi Luật Tân và sẽ đến Úc Châu.

7. Anh Phan Cao Thăng và chị Vân Anh (T/D Paris) sau chuyến tháp tùng Thầy tại Á Châu, đã trở về Pháp.

8. Ban đạo Úc Châu đã trình Thầy xin được tổ chức "10 ngày sống chung cùng Thầy". Lời đề nghị này đang đợi sự chấp thuận của Thầy.

9. SINH HOẠT BAN ĐẠO:

Một số T/D các nơi sẽ tổ chức thiền và sinh hoạt tất niên. Riêng các ban đạo tại Nam Cali, xin kính mời đến dự buổi thiền chung, thuyết trình, chiếu phim về nhóm tu Ramtha (điền và thiền cổ) tại nhà thờ Stanton vào lúc 10 giờ sáng 25/1/87, sau đó dùng cơm chay tất niên.

10. TIN ĐẶC BIỆT

Hội Đồng Cổ Văn nhờ gửi kèm theo Lá Thủ Vô-Vi, bản Quy Chế Học Viên tại T/V Vĩ Kiên (do Ban Chấp Hành Hội Ai Hữu Vô-Vi Hoa Kỳ soạn thảo) đến quý vị chủ T/D, trưởng T/T Vô-Vi tại Hoa Kỳ để xin thỉnh ý. Sau khi tham khảo với ban đạo địa phương xin gửi ý kiến về anh Nguyễn Văn Diễm, Tổng Thủ Ký Ban Thượng Vụ Hội Đồng Cổ Văn trước ngày 10/3/87 (T/Đ Pomona: 20342 Julliard Dr. Walnut, CA 91789).

BÁO CÁO TÀI CHÁNH

TÌN GIỜ CHỚT

QUỸ KINH SÁCH

Thu: \$4026.00

<u>Chi:</u> Bưu phí	\$178.95
Điện thoại	42.28
Điện, nước, gaz & rác	69.79
Mướn nhà in	624.00

QUỸ THIÊN VIÊN

Thu: \$1,085.00

<u>Chi:</u> Thực phẩm	\$ 53.68
Thuê nhà	865.78
Điện thoại	83.16
Điện & gaz	207.21
Bảo trì	99.55

N H Ầ N T H Ầ N, K H Ầ U, Ý

THÂN NHÂN

Nếu con chịu hai vào thân
 Mà không oán hận, giữ lòng yên vui
 Một lòng cảm tạ Đất Trời
 Cho con mạng sống rên trui tinh thần

KHẨU NHÂN

Nếu con bị miệng tiếng cười
 Bị người nói láo (1), nói trây (2) vẫn cười
 Nghe lời dâm thọc ở đời (3)
 Bị người chửi mắng (4) vẫn Trời cảm ơn

Ý NHÂN

Nếu con chịu nhịn sân si
 Cùng nhịn tham những của người mà vui
 Giữ tâm thanh tịnh với Trời
 Thì con xứng đáng "con Người" (5) chẳng sai!

- (1) Vọng ngữ (2) Ý ngữ
 (3) Lưỡng thiệt (4) Ác khẩu
 (5) Túc con Trời

V.Đ.Q.H.

Ban Quản Trị T/V Quy Thúc tại Âu Châu đã được bầu ra như sau:

- Anh Patrick Dupuis
- Anh Raymond Garcia
- Chị Trần Thị Hồng Loan
- Anh Triệu Lập Biên
- Chị Nguyễn Thị Trí

Quản Lý T/V vẫn là anh Dominique Santelli.

Ban Quản Trị này đã được bầu ra theo đúng tinh thần và ý kiến ban đạo tham dự 3 khóa học tại T/V Quy Thúc. Bản nội quy T/V đã được soạn thảo nhờ ý kiến ban đạo Âu Châu tham dự 3 khóa học, sẽ được áp dụng kể từ nay.

BÁO CÁO TÀI CHÁNH

QUỸ T/V QUY THỨC

Cho đến cuối tháng 11/1986 quỹ còn lại: 13,000 Fr.

Trả cho ngân hàng mỗi tháng: 6,200 Fr. trong vòng 15 năm
 Chi phí bảo trì điện nước mỗi tháng từ 2,500 đến 3,000 Fr.
 Trả tiền vay ban đạo: 5,000 Fr. mỗi tháng trong vòng 18 tháng.

* Anh Alain Canitrot, Hội Trưởng Hội Ai Hữu Vô Vi xin từ chức (xin xem tờ kèm theo), Tổng Thủ Ký Huỳnh Minh Bảo cũng không muốn giữ việc gì nữa để lui về sửa mình và tu học, chị Vân Anh, Thủ Quỹ Hội cũng xin từ chức vì sẽ không ở Pháp nữa.
 Từ đây cho đến 3 tháng nữa, nếu không có ban đạo nào thay thế, thì Hội Ai Hữu Vô Vi Pháp sẽ được giải tán (trê lăm là tháng 3/87). Những công việc như thu băng, kinh sách và gửi thuốc về Việt Nam sẽ được tiếp tục duy trì, như trong LTVV kỳ trước đã đăng.



Le rôle de l'association est, pour moi, de faciliter toutes les démarches et problèmes matériels que nous rencontrons, d'avoir quelque chose à nous tous pour nous aider et faciliter les relations et échanges entre nous, ce doit être l'occasion de prouver notre amour, notre harmonie pour nous aider, aider les nouveaux et ouvrir un chemin pour aider les personnes qui vont venir à la méthode.

Car pour moi, comment aimer et aider tout le monde si nous n'arrivons pas déjà à nous entendre, nous aimer entre nous et réaliser quelque chose ensemble.

Il fallait donner des noms pour respecter la loi. J'ai accepté le rôle de président avec beaucoup de joie et d'émotion car j'ai vu là une marque de confiance et d'amour de votre part à tous, et je considère que ce rôle est une occasion de vous servir, de vous écouter et d'apprendre à me corriger. Mais j'ai souhaité que chacun soit le président de "coeur" de l'association et se considère comme tel.

Ceci ne me donne aucun droit, aucun pouvoir mais des devoirs envers vous tous.

J'ai commis de nombreuses erreurs, et les remarques que vous m'avez adressées récemment m'ont permis d'y voir plus clair et j'essaie de corriger tous les points que vous m'avez montrés. Je vous en demande très sincèrement pardon en espérant ne pas avoir blessé ou peiné quelqu'un.

Aujourd'hui plusieurs évènements m'ont amené à voir les choses autrement:

-Presque tous les "anciens" pratiquants souhaitent se retirer des responsabilités et oeuvrer autrement (Phan Cao Thang...).

-Parmi les trois responsables officiels de l'association, le trésorier (Van Anh) veut quitter Paris ,et peut-être la France, le secrétaire général (Bao) ne souhaite plus s'occuper d'aucune activité mais se retirer pour se corriger et méditer, je reste donc seul aujourd'hui.

-D'autre part le très faible nombre de réponses aux courriers envoyés (élection du comité d'Amphion...).

-Les problèmes financiers rencontrés (cf notes ci-jointes).

montrent un manque d'intérêt ou des réserves sur nos activités.

Tout ceci fait que je considère que l'organisation actuelle ne correspond plus à ce que vous attendez, je présente donc aujourd'hui ma démission en tant que président de l'association des amis de la science du Non-Etre.

Si aucun changement ne survient d'ici 3mois (mars 1987) je procéderai à la dissolution de l'association.

En attendant je continue à régler les problèmes courants.

Je vous embrasse et espère vous retrouver tous bientôt unis dans la joie et l'amour.

Votre frère.

Alain CANIZOT

M Ừ N G X U Â N Đ I N H M Ã O

Mừng Xuân Đinh Mão đến trần gian
Đánh thức nhơn sanh mở Đạo vàng
Xây dựng Hòa Bình, gieo Hạnh Phúc
Báo tin Thánh Đức, đẹp lâm than
Thiên gia cư sĩ mau thắng tiến
Pháp Lý Vô-Vi kíp dẫn đàng
Thầy bạn năm châu cùng toại đắc
Công trình, công quả, được viên toàn

Toàn tâm toàn ý đón xuân sang
Rượu cúc trà sen lúc hợp đoàn
Thanh điển lung linh xuân bất tận
Hạo nhiên thanh thái sắc cao ban
Giúp mình cứu chúng lên bờ giác
Tự giác giác tha đến Niết Bàn
Ngưỡng vọng TRỜI CHA ra cứu thế
Thuyền từ lướt sóng độ trần gian

Trần gian mong đợi chúa xuân về
Đinh Mão chân hứng khắp mọi bề
Đời dứt Quỷ Ma, vui đất nước
Đạo tăng hiền sĩ, đẹp thôn quê
Vô-Vi biểu hiện Tam-Công-Đức
Pháp-Lý xiển dương Tứ-Diệu-Đề
Nâng chén mừng xuân lòng khẩn nguyện
Phật Trời cứu thế sắc ân phê

Saigon ngày 20 tháng 11 năm 1986

Đệ tử Vô-Vi Việt Nam

Q U À T ẾT Đ I N H M Ã O

Quà Tết gửi sang biểu bạn hiền
Ba vắn năm vắn thăm tình riêng
Gia tăng nghị lực xây đời mới
Củng cố tinh thần sửa hạ thiên
Rượu cúc nâng ly cầu trí tuệ
Trà sen cạn chén chúc tâm thiền
Vô-Vi mong được thuần thanh điển
Pháp-Lý cứu đời tục hóa tiên

Tiên phạm cũng một gốc thiêng liêng
Biết luyện biết tu dĩ hóa hiền
Tết Tết qui hườn Tâm Phật Thánh
Xuân Xuân hồi phục Tánh Thần Tiên
Ngày ngày biểu hiện Tam-Công-Đức
Tháng tháng xiển dương Pháp-Lý-Thiền
Tự tại, viên dung, bình đẳng nguyện
Nguồn lành cội phúc ấy Đào Nguyên

Đào Nguyên muôn thưở cõi trường xuân
Quà Tết Phật ban mới đáng mừng
Trở lại nguồn đầu bến ý chí
Qui hồi cảnh cũ vững tinh thần
Chẳng mong về Phật, đây dành chỗ
Không vọng lên Tiên, đó giữ phần
Quà Tết nhiệm mầu ai muốn hưởng (?)
Tu hành chơn thật ngộ Thiên-ân.

Saigon ngày 25 tháng 11 năm 1986

Đệ tử Vô-Vi Việt Nam



CẢM XÚC KHI THAM DỰ KHÓA HỌC TẠI THIÊN VIỆN QUI THỨC

Tôi bước vào khóa với tâm trạng ngỡ ngàng, với mớ lý luận ồn ào của thế gian. Tất cả đều xa lạ, bạn bè chưa một lần gặp gỡ. Tôi thu mình trong chiếc vỏ ốc đầy cứng: "Mình không hòa được vào khối Vô Vi này sao?". Tôi e dè lo sợ và thấy mình cô đơn hơn bao giờ cả. Bài học đầu tiên tôi nhận được từ anh Trưởng khóa:

- Thưa anh, vì là người mới, lần đầu tiên được gặp các anh các chị, tôi tu chưa cao để có thể trao đổi bằng điện. Vậy anh cho phép tôi được dùng lời nói để tạo tình thân. Tôi biết e dè dặt dẹo không nói nhiều, không gây phiền phức cho các bạn.

- Chỉ cần ký tên vào tờ tịnh khẩu chưa?

- Đã đành, xong như đã nói, tôi có khó khăn.

Ánh mắt không mấy thiện cảm nhìn tôi:

- Vậy thì chịu thôi.

Tôi buồn khôn tả. Giận mình đã làm mất lòng tự trọng. Buồn anh Trưởng khóa khắt khe với mình. Suốt đêm không ngủ, tôi trần trọc và nghĩ chuyện phải trở về, "Trở lại nhà?", tôi không thích tí nào. "Ở lại?", không được. Mình đã làm cho người ta khinh khi. Tôi bắt khóc. Bỗng tiếng nói trong tôi: "Hôm nay Mẹ về với con tại sao con chấp quá vậy?". Tôi đã tự xỉ vả. Mình đã lừa dối mình, tôi không muốn nghe tiếng nói ấy nữa, chui đầu vào mền khóc tiếp. Nhưng không, tiếng nói ấy vẫn thiết tha vỗ về: "Con bảo là con sẽ về với Mẹ. Đường còn dài, con chấp quá như vậy thì biết bao giờ con mới về!". Tiếng Mẹ dịu dàng muôn thưở. Tôi nghe ấm lòng, tủi thân không ít. Tôi òa khóc như đứa bé thơ được Mẹ nâng niu khi buồn khổ. Tôi khóc thật nhiều. Kỳ lạ lắm sao, nước mắt Vô Vi đã cuốn đi những giận hờn vô lý.

Sáng ngủ dậy, không còn biết buồn giận là gì nữa. Lòng thấy thanh thoi mát mẻ. Tình yêu phát triển mạnh mẽ trong tôi. Tôi yêu thương tất cả mọi người. Tôi thêm được ôm hôn các bạn. Đánh một vòng, gặp ai tôi cũng cười. Tôi yêu thương cả khung trời tôi đang ở. Bất chợt nhìn qua cửa sổ, tôi thấy tận chân trời kia là quê hương đời đời an lạc. Tôi và tất cả những người thân yêu trong căn nhà này sẽ đến đó. Tôi khép nhẹ đôi mi, hưởng giây phút thần tiên.

Tình cảm dâng trào mãnh liệt, được lắng xuống khi tôi ôm hôn bác Cả. Bác giống như ông But và dễ thương quá. Tôi cảm thấy bé nhỏ lại và đang được bao bọc trong vòng tay thương yêu của Thầy và các bạn. Tôi đang tung tăng chạy nhảy trong nguồn hạnh phúc vô biên ấy, quên bẵng đi tuổi đời chông chênh. Tôi nói với anh Trưởng khóa bằng một giọng thương yêu: "Chỉ thấy mình như bé nhỏ lại, Báo ơi." Tôi thương Báo nhiều vô kể.

Buổi bé giảng phải đến, tôi nghe lìm cả người. Tôi phải xa Thầy, xa bạn. Buồn và nuối tiếc lẫn lộn. Tôi khóc thật nhiều trong lời "Ta Từ" của Thầy. Rồi Âm Dạ Đại Hôn vang động "Bao nhiêu nước suối là bấy nhiêu nước mắt Cha rơi". Tôi khóc ngất, đau đớn khôn cùng. Tôi ngập mình trong ăn năn hối hận. Tôi đã để cho Cha chờ, Mẹ đợi. Bỗng tôi thấy rõ ràng hơn bao giờ cả, tội lỗi của tôi và tôi cũng nhận ngay rằng, chỉ có mình tôi, và chỉ một mình tôi thôi, mới cứu được tôi. Thầy đang cầm tay tôi, hướng dẫn bước đi đầu.

"Bao nhiêu nước suối là bấy nhiêu nước mắt Cha rơi".
Còn ngôn từ nào nữa để có thể nói hết tình thương yêu vô cùng tận ấy, thế gian ơi!

Tây Đức, 17-12-86
PHẠM CẨM VĂN

CẢM TƯƠNG VỀ KHÓA DI ĐÀ

Melbourne khóa học Di Đà
Mười ngày đặng đấng Thầy đà giảng khai
Thiền sinh Úc quốc chen vai
Cùng nhau học tập mở khai đạo mầu
Bí truyền Phật pháp thâm sâu
Chung quy Lục Tự nhiệm mầu triển khai
Cổ công niệm Phật đêm ngày
Lục thông được mở huệ khai tâm bình
Người tu bỗng trở nên minh
Chơn lai bốn tánh tự mình nhận ra
Bao năm chịu kiếp ta bà
Đắm chìm bể khổ muốn ra được nào
Bây giờ rõ trước thấy sau
Mau mau tu luyện hội vào Phật gia
Cứu mình độ được mẹ cha
Cửu huyền thất tổ cũng là toại thay
Dắt dìu những kẻ còn say
Thuyền từ mau xuống để quay về nguồn
Thầy già sức khỏe yếu luôn
Nhưng tình thương chẳng mõi mòn sồn với
Đi quanh khắp cả bầu trời
Dắt dìu hoẵng hóa độ người khổ đau
Lòng Thầy ví tợ biển sâu
Thương lo sanh chúng khổ sầu triển miên
Vô-Vi Phật-Pháp diệu huyền
Ban truyền tận độ dạy khuyên đêm ngày
Thời giờ gấp rút lắm thay
Mau hành để đạt khỏi ngày tan thương
Thượng Nguồn Thánh Đức xiển dương
Âu ca lạc nghiệp an khương thái bình.

M.D.



HƯỚNG TÂM CẦU NGUYỄN

(Trích từ của đạo hữu Bùi Đông
Phưởng, Australia)

Chúng tôi được tin từ quê nhà cho biết là hiện nay Đức Kim Thân đã bị cộng sản bắt và đưa đi giam giữ tại miền Bắc. Tin này làm chân động tâm hồn tôi, lòng cảm thấy nghẹn ngào, rơi lệ. Khởi trước đang khảo đảo. Cha đến chôn nạng nề này và chung chịu số phận đau buồn với các con cái thân yêu. Hồi còn ở Việt Nam, tôi không có duyên lành được ngộ Cha. Tuy nhiên, vâng lời Cha dạy, tôi thường đánh lễ và niệm danh Cha trên đỉnh đầu. Bất cứ lúc nào rảnh, là tôi dành thì giờ nghiên ngẫm một cách say mê quyển Thượng Đế Giảng Chơn Lý. Tôi cố gắng lắng tâm nghe lời dạy dỗ như khuyến của Cha để được thâm nhuần nguồn minh triết siêu thượng thừa Cha vừa cho chuyển xuống thế gian. Thật đúng là một duyên lành ngàn năm khó gặp. Tôi đã tận hưởng hồng ân vô cùng lớn lao này, và luôn luôn cảnh giác trước những cảm dỗ bề tha, động loạn, là những mầm gây nên nhiều ác nghiệp. Tôi càng rớt rạo thâm niệm danh Cha để tử thức tỉnh và nhất là để cho bản thân bé nhỏ trần trước này được tắm gội trong tinh thượng bao la của Đấng Cha Trời.

... Qua Đức Kim Thân, sử tôi tắm vì xa cách Cha Mẹ Thiêng Liêng được tẩy sạch trong lòng tôi. Tôi sống và rung động trong tình thượng yêu nhưng nhờ phi thượng này. Với tâm trạng ấy, tôi ao ước muốn viết thư gửi về thăm Đức Kim Thân. Vì tôi nghĩ rằng viết thư thăm Đức Kim Thân, cũng có nghĩa là viết thư thăm Đức Đại Tử Phụ, vị cha thật của tôi ở cõi xa xăm nào đó vô cùng tận trên kia.

... Tôi thường nhớ Cha Trời bao nhiêu, lại càng tôn kính, quý trọng Thầy bấy nhiêu. Tôi cảm nhận được sự mạng trọng đại muôn vạn khó khăn Thầy đang thay Cha dìu dắt các con cái Vô-Vi.

...Chúng ta cũng dâng tâm nguyện lên Cha, xin được làm con tể vật của nhơn sanh, chung hòa chung hiệp, hợp lực cùng Cha và Thầy, xây dựng thành hình Đại Nghiệp Tinh Thượng và Đạo Đức.

Để kết thúc bài viết hôm nay, tôi xin phép được ghi lại bài thờ thượng nhớ Cha mà tôi đã làm cách đây hơn 5 năm:

THƯỢNG NHỚ CHA TRỜI

Cha ơi, con nhớ thương Cha
Đêm ngày con nhớ thương Cha vô cùng
Niệm danh Cha lệ rưng rưng
Nhớ Cha nước mắt chưa ngừng, lại rơi
Thượng Cha thương lắm Cha ơi!
Nhớ Cha con nguyện vâng lời Cha khuyên
Trần gian đại phước hữu duyên
Hong ân dẫn dắt căn nguyên cội nguồn
Đường dài bóng xế hạ ngươn
Khổ đau trẻ dại mới tưởng huyền vi
Dững tâm mở Trí đại Bi
Dậm ngàn vừa bước chân đi đã gần
Chúng con kính ngưỡng Thiên ân
Tam công lập hạnh xa dân bến mê
Chung nhau tìm được lối về
Nhưng còn trần hạ nặng nề chưa minh
Thượng Cha thương cả chúng sinh
Nguyện cùng Cha gánh khổ hình thế gian
Hồi sinh đạt thức tâm an
Tiểu hồn vui được hòa tan Đại Hồn.

Xin kính dâng lên Cha trọn lòng
nhớ thương tha thiết vô cùng.

Kính lay,

Con Bùi Đông Phưởng

Ý NGHĨA VỀ NIỆM TAM QUY

(Trích một đoạn trong bài nói chuyện của anh Nguyễn Văn Diễm về Tiểu Thiên Địa, tại nhà thờ Stanton ngày 21/12/86)

"... Theo quan niệm Vô-Vi thì ý nghĩa về niệm Tam Quy không hoàn toàn mang ý nghĩa như quy y Tam Bảo của Phật giáo.

Theo quan niệm của một hành giả tu theo pháp môn Vô-Vi Khoa Học Phật Pháp, trước khi hành thiền, niệm câu: "Đề tử xin nguyện quy y Phật, quy y Pháp, quy y Tăng..." có nghĩa là:

- Quy: là trở về; Y: là nguyên trạng; Phật: là sự thanh tịnh.

Vậy quy y Phật là trở về nguyên trạng sự thanh tịnh của mình.

- Pháp: là điển quang pháp giới. Vậy quy y Pháp là trở về nguyên trạng của điển quang pháp giới.

- Tăng: là trách nhiệm đối với trời đất và tất cả chúng sinh trong bản thể của mình. Nhiên hậu, một ngày kia trở về nguyên trạng cái trách nhiệm đối với Trời, đất và tất cả chúng sinh, vạn vật, sinh linh bên ngoài. Tức là tử độ, độ tha. Vậy quy y Tăng có nghĩa là trở về nguyên trạng cái trách nhiệm của tử độ, độ tha, tử giác, giác tha. Giác hành viên mãn.

Người tu Vô-Vi dù thuộc về bất cứ tôn giáo nào: Công giáo, Phật giáo, Khổng giáo, Nho giáo, Hồi giáo v.v... khi niệm quy y Phật, Pháp, Tăng, không còn mang mặc cảm là quy y Đức Phật Thích Ca, nguyện siêng năng học hỏi giáo lý, kinh kệ và kính trọng, tuân theo các vị tăng sĩ.

Khi ta niệm: Quy y Phật, quy y Pháp, quy y Tăng, có nghĩa là quay về mình, ta tử tu, tử tiến, tử cứu rồi lấy mình. Mình là ai? Là hồn vía, là tất cả chúng sinh muôn loài vạn vật trong tiểu vũ trụ, trong bản thể của mình, nhiên hậu đóng góp cho Đại Căn Khôn Vũ Trụ, sau đó có thể cứu rồi được các chúng sinh, vạn vật, sinh linh của khắp cả đại căn

khôn vũ trụ bên ngoài. Khi tu, bỏ đầu phát quang đem ánh sáng chiếu rọi cho dưới hạ thừa. Ánh sáng từ trên soi xuống, bỏ hóa cho vạn linh trong Tiểu Vũ Trụ tức là Tiểu Thiên Địa vậy....."



LÒNG TỰ ÁI

Người ta đâu là một kẻ tâm thường đến bậc nào, bao giờ cũng cho ý kiến mình là quan trọng hơn tất cả. Cái "tôi" thật dễ yêu mà cũng thật dễ ghét. Bao nhiêu sự vật ở đời, chung quy đều quay quần theo cái cốt "Bản ngã" ấy.

Bởi vậy, đừng công kích, đừng biếm nhẽ, đừng mạt sát ai. Nghĩa là đừng chạm vào lòng tự ái của ai cả, nếu mình muốn người ta nghe theo cái lẽ của mình. Hơn nữa, cái thiện cảm đầu tiên mà mình gây được nơi lòng người, sẽ là chìa khóa thành công của mình sau này.

Thương nhau mọi sự chẳng nề
Đầu trăm chỗ lệch cũng kê cho bằng

Trái lại, nếu mình vô tình gây ác cảm lúc ban đầu, thì con đường thất bại của mình đã vạch sẵn:

Yêu ai yêu cả đường đi

Ghét ai ghét cả tông chi họ hàng
Hưởng chi tư tưởng của mình nếu có sự yêu ghét chen vào trước thì sự thuận nghịch thấy liền trước mắt. Lý luận danh thép bậc nào, bằng cứ đối đầu bậc nào cũng không làm gì chuyển được cái ác cảm gây ra lúc ban đầu.

Hưởng chi trong khi bàn bạc, mình cũng phải kể đến trình độ của kẻ khác. Dầu người ấy có ngu si vụng dại đến đâu, họ cũng có cái lý của họ. Hoặc vì trình độ hiểu biết của họ chỉ đến ngần ấy là cùng. Đối với người thấp, đừng dùng lời quá cao mà thành ra câu

kỳ lập dị; đối với người cao, đừng dùng lời quá thấp mà bị người khinh thường bưng rế. Thật vậy, cái phải quấy của thiên hạ chẳng qua ở chỗ thuận nghịch với những ý tưởng có sẵn của mình mà thôi. Trình độ hiểu biết của ta không thể bắt buộc ta phải nhận những điều mà ta chưa thể hiểu được. Không chịu hiểu thế, mà gắng gượng làm cho kẻ khác cũng phải ngã lệ theo mình, thật mình còn mê hơn họ, nếu họ thật là người mê. Đã vậy, lại còn bức tức bất bình chi vì người ta không chịu hiểu theo mình, tưởng không còn gì ngu si hơn nữa. Mình nói mà người ta không hiểu, biết đâu không phải vì người ta ngu mà là vì mình ngu, nghĩa là mình không biết cách làm cho người ta hiểu. Tại sao biết chắc điều mình nghĩ là phải mà của người là quấy? Cái sống của người trí, kẻ ngu lấy làm bức mình! Cái sống của kẻ ngu, người trí cũng lấy làm bức mình vậy. Phải quấy là một lẽ tương quan, đối với mình cũng như đối với người. Vậy cãi nhau về điều phải lẽ quấy, thật là một điều khó được ổn thỏa.

Lại nữa, biết đâu sự hiểu biết của mình lại không phải chỉ là một sự hiểu biết vun vọt, chỉ lý như cái biết của người mù rờ voi. Sự vật trong đời nó thiên hình vạn trạng chắc gì mình có thể biết được tất cả phương diện của sự đời, và có biết đâu điều mình biết kia chỉ là một trang thái của sự vật thôi. Chỉ có những bậc sáng suốt nhất mới dám tự hào là thấy đặng chân tướng sự vật.

Sự vật ở đời đâu phải luôn luôn như thế này, hay luôn luôn như thế kia. Tất cả đều là một sự thay đổi không ngừng. Điều mà mình cho là phải ngày hôm nay, biết đâu ngày mai lại thành một sự quấy. Cái lợi hôm nay, biết đâu sẽ là cái hại của ngày mai. Nếu ở đời ai cũng biết lấy cái lượng hiểu biết này mà sử dụng, thì việc gì trong đời cũng sẽ được xuôi chèo mát mái cả ...

THẤT CHƠN NHƠN QUẢ

LTVV xin hân hạnh giới thiệu cũng qui Ban đạo tập truyện dài THẤT CHƠN NHƠN QUẢ, kể lại hành trình tu đạo của bảy vị hiền nhân. Sách do Ông Huỳnh Vĩnh Lương sáng tác, Lâm Xương Quang kinh diễn và đạo hữu Lý Sang, giới tặng LTVV với nhấ ý nhờ chuyển đến ban đạo và mong rằng tập sách này sẽ đóng góp phần nào trong những tài liệu tu học sẵn có của quý bạn đạo.

HỒI THỨ NHỨT

Thương người nghèo khó, liền ra lòng trắc ẩn. Đem vào chiêm bao, chỉ tỏ việc đường nước.

Thuở đời Tống gần hết, tỉnh Xiêm Tây, huyện Hâm Dương có một tiệm hiệu Đại Ngụy Thôn, trong thôn ở hơn mấy trăm nhà, hết nửa phần họ Vương là một tộc lớn. Trong tộc họ Vương có một người đàn bà góa, hơn 40 tuổi, sanh đặng một trai, một gái, đều gả cưới rồi. Bà ở tâm tánh từ hòa, lòng hay háo thiện, hễ thấy con ai cũng như con mình, thường hay kêu con con, vì vậy trẻ nhỏ biết chừng, hễ khóc thì kêu má má. Bà nghe liền ứng nói: "Má đây con! Má đây con!" Người người kêu bà là "Vương má má". Trong nhà giàu có, bình sanh hay làm việc lành, thương người, tu hành, thường hay trai tăng, bỏ thí, bái Phật tụng kinh. Nên ai cũng bà là người lành.

Thường ngày thầy chùa hay tới quỳn tiền, kẻ nghèo khó hằng bữa xin ăn. Khi đó nhằm tiết mùa đông, trời mưa rất lớn, Vương Má Má ra đứng trước cửa, thấy ăn mày đi đến xin bà trợ giúp, bà trách rằng: "Sao không đi làm mà ăn? Đệ đi xin cực khổ? Chắc là làm biếng lắm, ham nhàn du hí, ai có cơm tiền dư mà cho bây?" Bà nói dứt lời có mấy thầy chùa đến quỳn tiền, bà lật đật lấy tiền, gạo đem cho.

Người ăn mày thấy vậy hỏi rằng: "Bà sao ham bố thí cho thầy chùa mà không giúp kẻ nghèo khó?"

Wương Má Má nói: "Chẳng phải ta ham thí cho thầy chùa, vì thầy biết tụng kinh, biết tu hành, ta bố thí tiền gạo cho người, người tụng kinh tiền tài cầu thọ cho ta. Còn giúp đỡ bọn bây chẳng qua là ở trước nhà ta nói giỡn cho vui, có ích gì đâu?"

Người ăn mày nói: "Trong kinh có nói: Làm ơn chẳng cầu trả, còn cầu trả chẳng phải làm ơn. Nay bà cho một chén gạo, ít đồng tiền mà cầu cho tiêu tai thêm tuổi, như vậy sợ bà làm chẳng?". Nói rồi bỏ đi. Tối xóm trước, thấy một cái cửa lầu sơn đỏ, liền kêu một tiếng lớn: Gia gia cầu giúp.

Nhà ấy là nhà ông họ Vương tên Hỷ, hiệu là Thánh Đức, mặt đỏ râu dài, thân sắc hần hời có chí lượng lớn, ước chừng 40 tuổi ngoài. Lúc còn nhỏ có học thi, thơ công danh chẳng đậu, bỏ văn tập võ, thi đậu Võ khôi, làm quan Hiệu Liêm.

Bữa nọ trời mưa, Hiếu Liêm cùng vợ là Châu Thị và con tên Thu Lang, đang ngồi vây bếp lửa đốt hơ, văng nghe bên ngoài cửa: Gia gia cầu giúp. Ông nghe liền ra coi, thấy hai người ăn mày, ông hỏi rằng: Việc cầu gia gia tế giúp, hay gia gia cầu tế giúp?

Hai người đáp rằng: Việc chẳng khá tỏ, nói rõ ắt sanh nghi.

Ông nghe nói chừng nhăm lẽ rồi chẳng hỏi nữa lại thâm tưởng, dường khi mưa lớn dầy dầy trời đất, núi khuất chim bay không thấy, dường không người đi, sao lại thấy hai người mặc áo mỏng chịu lạnh. Ông liền có lòng trắc ẩn, bèn hỏi: Mưa lớn lạnh làm hai người đi sao đặng? Thôi ở lại đây, bên cửa tôi có cái nhà trống, trong nhà có ván nhỏ nằm nghỉ cũng đặng, thỉnh hai anh vô nghỉ chơn, để hết mưa sẽ đi.

Hai người đáp: Như vậy tốt lắm! Ông liền mở cửa cho hai người vô nghỉ, rồi trở vào nhà biểu tôi tổ dọn cơm cho hai người ăn.

Hai người ăn mày ở tại nhà Võ Cử hai bữa mới hết mưa, ý muốn dời, liền thấy Võ Cử đi đến, có đưa tờ

gái bưng một mâm rượu. Ông nói rằng: Mấy ngày rày tối không rảnh cùng hai anh chuyện vấn, vậy hai anh uống chén rượu luận đàm việc âm lạnh, chưa biết hai anh chịu không?

Hai người đáp: Rất hay!

Rồi ông kêu dọn tiệc mời ăn, hai người không từ chối. Tiệc vừa say, ông hỏi rằng: Hai anh chưa biết tên họ chi? Bình sanh làm nghề gì? Xin hai anh tỏ bày.

Đáp rằng: Anh em tôi từ bé đến nay chưa biết buôn bán nghề chi, cũng không muốn tạo việc bó buộc. Tôi tên Vô Tâm Xưởng, anh đây tên Kim Trọng.

Vô Cử hỏi: Ý tôi muốn giúp hai anh chút tiền vốn làm sanh lợi qua ngày khi khá hơn đi xin ăn khó nhọc, không biết ý hai anh tính sao?

Kim Trọng nói: Không dặng! Tôi bình sanh hay quen đàm bạc du nhàn, chẳng muốn việc ràng buộc tay chơn.

Ông nghe Kim Trọng nói biết không chịu, lại hỏi Vô Tâm Xưởng rằng: Anh Kim Trọng không chịu, còn anh chịu chăng?

Vô Tâm Xưởng đáp: Tôi còn hơn anh đó nữa! Có nghe trong sách nói: Gà tuy có lúa ăn, mà chỏ nước gần một bên, chẳng biết bữa nào vô đó. Còn hạc ở rừng không lương mà trời đất rộng rãi bay cao thập tự lòng, khỏi ai ngăn đón. Như thợ của này là cái mối ràng buộc mà nhục câu lợi nhỏ, ắt thân này phải lao碌, sao dặng chỗ tiêu điều?

Vương Vô Cử than rằng: Tỉnh thay! Nghe hai anh nói thật thanh nhàn, chỉ đủ cao xa. Tôi xem hết cuộc đời trong thiên hạ, nhiều người trọng việc quan tước, lấy chỗ tiền bạc ân ái mà làm vui. Như hai anh may theo việc thanh nhàn, vui riêng đạo đức, nào ai biết dặng.

Vô Tâm Xưởng nói: Ban tôi thật chẳng cầu ai biết, nguyện Trời Đất hay mà thôi, như muốn cầu người biết thì chẳng vào chỗ xin ăn này.

Vương Vô Cử nghe nói lời siêu quần trên bậc, chẳng dám khuyen nữa. Bữa sau hai người thưa đi, Vương Vô Cử đưa ra ngoài xóm cách một dặm đường, trong lòng còn mèn chẳng đành trở lại, đưa thêm một đối, liền thấy cái cầu giữa đường. Ông thâm tưởng, xóm này không có cầu, giống như cảnh lạ, trong ý sanh nghi; ngó lại thấy Đại Ngụy Thôn mù mù xa tấp, ông đường suy nghiệm, kể vắng nghe Vô Tâm Xưởng kêu: Ông Hiếu Liêm! Mau lai đây nói chuyện. Hiếu Liêm ngó lại thấy hai người ngồi tại đầu cầu, nghe Kim Trọng vỗ tay ca, ấy là muốn mở rộng cái ý của Hiếu Liêm.

Ca dứt rồi, nghe Vô Tâm Xưởng nói: Hiếu Liêm có lòng đưa xa đáng đãi một chén rượu. Dứt lời, trong tay áo lấy ra một bầu rượu rót một chén mời Hiếu Liêm. Ông uống luôn ba chén, liền quì lạy tạ ơn dường như uống dặng linh đờn, cười luôn ba tiếng, khí tượng hân hoan rồi nằm luôn bên cầu mê man như ngủ! Xảy đâu Vô Tâm Xưởng chạy lai kêu: Đứng ngủ, đừng ngủ! Đi chơi cùng ta xem coi cảnh lạ. Vương Hiếu Liêm lúc đó say rồi, chiêm bao mơ màng đi theo Vô Tâm Xưởng một đối, thấy có tòa núi cao cảnh tại giữa đường. Hiếu Liêm nói: Núi cao làm sao lên dặng? Trong lòng còn sợ khó. Kim Trọng nói: Theo đường của ta tự nhiên lên dặng. Hiếu Liêm liền theo Kim Trọng, một khắc tới đánh, rất xinh bằng phẳng, có một cái ao lớn, trong ao có bảy bông sen vàng, xinh tốt lạ thường.

Hiếu Liêm lòng ham muốn, khen rằng: bông sen tốt quá, làm sao hái cho tôi một bông. Vô Tâm Xưởng bèn nhảy xuống ao hái hết bảy bông sen đưa cho Hiếu Liêm mà rằng: Giao hết cho người, phải giữ gìn cẩn thận. Bảy bông sen này có bảy vị chơn nhơn. Bảy người với Hiếu Liêm có duyên thầy trò ắt có ngày gặp nhau dặng mở dạy đường đạo. Vậy chẳng nên phụ lòng ta cho người bảy bông sen

này.

Hiếu Liêm muốn trở về nhà bên hỏi rằng: Chứng nào gặp lại hai anh nữa?

Vô Tâm Xương đáp: Hội kỹ nguyên bắt viên chi' tại lương cá tam. Nhưng từng ly xú ngộ, kiều biên liễu vạn viên.

Hiếu Liêm nghe dứt liền bước chòn xuống núi, xây bện đường bị sợi dây cản vấp té xuống núi.

Còn tiếp



TRANG THƯ TÍN

Thế theo lời yêu cầu của một số bạn đạo, LTVV sẽ mở một TRANG THƯ TÍN để giải đáp những thắc mắc của bạn đạo liên quan đến sự thực hành phướng pháp công phu. Câu trả lời sẽ dựa vào lời giải đáp của Thầy qua những băng giảng, của một số đạo hữu có kinh nghiệm tu tập và với sự góp ý của tất cả bạn đạo nào muốn đóng góp.

Xin trả lời câu hỏi của đạo hữu Ứng Văn Bôn về "niệm Lục Tự Di Đà có phải theo nhịp thở không?"

- Chúng ta chỉ nên niệm Lục Tự Di Đà bằng ý niệm trụ nơi trung tim bộ đầu để khai mở Hà Đào Thành. Do đó không cần để ý đến nhịp thở khi niệm Lục Tự Di Đà.

Xin đạo hữu nghe lại cuốn băng số 3, khóa học Quy Thức, ngày 11/9/86, phần văn đáp Đạo (Thầy trả lời câu hỏi của huynh Trưởng Minh Huân) để biết tường tận hơn.

HÀNH TIÊN

Tử vãn

Vãng lời Thầy dạy dụng tâm tu
Nướng Pháp Vô Vi phá ngục tù
Mê muội tâm trần ba bốn bận
Bụng đau gân chết, hết công phu
Tập trung niệm Phật hỏi ngàn được
Đường Đạo sớm mờ khó thể rụ?
Đề khó, sợ e không giải nổi
Thương Hồn linh chịu khốn trong tù!

Tử trách

Quyết tâm nướng tựa Pháp Vô Vi
Tu tập cho Hồn hết muội si
Luyện mang tu thân tìm Bên Giác
Nào hay phước mạng chẳng ra chi
Hai lần đau bụng, đau gân chết
Chánh pháp lẽ nào có thể ni?
Tự xét xem mình sai đâu đây
Rồi ta làm lại khó khăn gì

Tử khuyên

Có khó khăn vì thiếu Nhân thôi
Quyết lăm con sợ đồ mờ hôi
Công trình đâu có công trình dễ?
Sợ chết thì xem đã chết rồi
Cầu Đạo xả thân đừng xá kẻ
Con người ai cũng một lần thôi
Không đi biết tới bao giờ đến
Liều mạng đi cần phải tới nơi

Tạ ơn

Lạy tạ ơn Thầy dạy, các con
Sơ thừa tu tập khổ treo non
Vãng lời minh triết: Tu là sửa
Nghiệp nặng bền tâm trả tất môn
Lục tự Di Đà hằng mật niệm
Chánh tâm chánh định khổ đau còn
Tuy duyên tùy phân mà tu tập
Thanh tịnh thân tâm gắng giữ tròn

NAM MÔ BẢO TẠNG-NAM MÔ VĨ KIÊN PHẬT

NGUYỄN LÊ TRIỀU



**CHƯƠNG TRÌNH HỆ THỐNG HÓA CÁC LỜI GIẢNG CỦA THẦY TÂM
LIÊN QUAN TỚI SỬ THỰC HÀNH PHƯƠNG PHÁP CÔNG PHU**

Kính thưa quý đạo hữu,

Cho đến nay tổng số băng giảng của Đức Thầy đã lên tới hàng ngàn cuốn băng cassette, mà các thắc mắc của chúng ta về phương pháp công phu vẫn còn.

Việc hành pháp cho đúng và việc giải đáp các thắc mắc về vấn đề này hiển nhiên sẽ giúp ích rất nhiều cho chúng ta trên tiến trình tu học. Trong tinh thần đó, Hội Ái Hữu Vô Vi Hoa Kỳ đã thành lập một ban điện toán, nhằm lưu trữ và phân phối các tài liệu giảng dạy của Thầy. Các tài liệu này, khi hoàn tất sẽ được gửi tới các nơi, nếu được yêu cầu. Công việc này đòi hỏi sự tiếp tay và góp sức của tất cả quý bạn đạo khắp nơi.

Vì lợi ích chung, Hội AHVVHK xin mạn phép đề nghị tạm thời phân phối công việc ghi chép các băng giảng của Thầy như sau:

1. Hội Ái Hữu Vô-Vi Úc Châu: Các băng giảng tại Úc Châu và khóa kinh A Di Đà

2. Hội Ái Hữu Vô-Vi Canada: Các băng giảng tại Montreal, Đại Hội Vô-Vi kỳ 2, băng giảng tại Nouméa, Phi Luật Tân, Thái Lan và Hồng Kông

3. Hội Ái Hữu Vô-Vi Vancouver: Các băng giảng tại Đại Hội Vô-Vi kỳ 5 và tại Vancouver

4. Hội Ái Hữu Vô-Vi Dallas: Các băng giảng tại Dallas và khóa I tại T/V Vĩ Kiên

5. Hội Ái Hữu Vô-Vi Houston: Các băng giảng tại Houston và khóa II, III và IV tại T/V Vĩ Kiên

6. Hội Ái Hữu Vô-Vi San José: Các băng giảng tại San José và khóa Bi Trí Dũng tại T/V Hai Không

7. Hội Ái Hữu Vô-Vi Pháp: Các băng giảng tại Pháp và Đại Hội Vô-Vi kỳ 3 và tại các nước Âu Châu

8. Hội Ái Hữu Vô-Vi Tây Bắc Hoa Kỳ: Các băng giảng tại T/V Nhân Hòa, tiểu bang Oregon, Washington và Đại Hội Vô-Vi kỳ 4 tại Long Beach

9. Hội Ái Hữu Vô-Vi Hoa Kỳ: Các băng giảng tại Nam Cali, Đại Hội kỳ 1, khóa Đặc Biệt A & B tại T/V Vĩ Kiên

10. Các T/Đ và T/T Vô-Vi mỗi nơi xin phụ trách giúp phân băng Thầy giảng tại nơi của mình (Arlington, VA; Tampa, FL; St Paul, MN; Janesville, WI; Gretna, LA; v.v...)

Kính xin quý Hội Ái Hữu vui lòng phân phối công tác tại địa phương mình và mỗi lần ghi được cuốn băng nào, xin gửi ngay về địa chỉ Hội (anh Hồ Thanh Việt, Ban Điện Toán) với ghi chú:

1) Tên cuốn băng, ngày Thầy giảng/trả lời

2) Tên và địa chỉ bạn đạo phát tâm ghi lại cuốn băng đó (nếu có thể)

Xin chân thành cảm tạ quý vị Hội Trưởng, quý vị Chủ T/Đ, Trưởng T/T, quý vị Quản Lý và Học viên tại các T/V cũng tất cả quý đạo hữu.

Kính chúc quý vị một năm Đinh Mão tu tập nhiều tiến bộ vượt bậc để thăng hoa nhanh trên đường tu đạo.

Kính mến,
T/M Hội Ái Hữu Vô-Vi Hoa Kỳ

Lê Văn Lạc
Hội Trưởng

Kính gửi quý vị chủ T/D, trưởng T/T tại Hòa Kỳ:

QUY CHẾ HỌC VIÊN
TẠI THIÊN VIÊN VĨ-KIÊN

Điều 1: ĐIỀU KIỆN

- 1.1 Đang thực hành PLVVKHHBPP, tối thiểu là 6 tháng.
- 1.2 Ít nhất 16 tuổi. Có hạnh kiểm tốt.
- 1.3 Được một T/D, T/T hay do một hội AHVV trên thế giới giới thiệu.
- 1.4 Phải có bảo hiểm sức khỏe, Medi-Cal, hoặc tự túc về tình trạng sức khỏe trước khi nhập T/V.
- 1.5 Phải được Ban Quản Trị T/V chấp thuận.

Điều 2: GHI DANH

- 2.1 Đơn xin ghi danh phải có đầy đủ các chi tiết sau đây:
 - Tên họ, địa chỉ, điện thoại
 - Tuổi, nam hay nữ
 - Ngày bắt đầu thực hành PLV/
 - Lý do muốn lên T/V tu học với tư cách học viên
 - Cam kết về sức khỏe: bảo hiểm, Medi-Cal, tự túc v.v...
 - Cam kết không phạm pháp hoặc có dính líu gì đến luật pháp
 - Nếu có gia đình, phải có chữ ký ủng hộ của người phối ngẫu
 - Nếu dưới 18 tuổi, phải có chữ ký ủng hộ của phụ huynh
- 2.2 Đơn xin ghi danh phải do chủ T/D, T/T hoặc hội trưởng hội AHVV gửi đến Ban Quản Trị T/V bằng một văn thư giới thiệu, xác nhận các điều sau đây:
 - Thời gian thực hành PLVV
 - Về hạnh kiểm, tinh thần phục vụ, công quả trong các sinh hoạt tại địa phương
 - Khả năng đóng góp phần chi phí ăn ở trong thời gian trú ngụ tại T/V

Điều 3: SỐ LƯỢNG VÀ THỜI GIAN LƯU NGỤ

- 3.1 Vì khả năng của T/V có giới hạn nên số học viên lưu ngụ tại T/V hiện được ấn định là sáu (6) thực thụ và hai (2) dự khuyết gồm:
 - Nam: Tối đa bốn (4) người
 - Nữ : Tối đa bốn (4) người
- 3.2 Thời gian lưu trú tại T/V sẽ căn cứ theo tình trạng tu học của từng học viên và khả năng tài chánh của T/V để Ban Quản Trị quyết định giúp học viên tiếp tục ở lại T/V hay nên dành chỗ cho một học viên mới.
- 3.3 Mỗi học viên đều phải trải qua các giai đoạn sau đây:
 - Giai đoạn thử thách: 1 tháng
 - Giai đoạn dự bị : 3 tháng
 - Giai đoạn thực thụ : 6 tháng, có tái tục

Điều 4: NHIỆM VỤ

- 4.1 Tuyệt đối tuân hành các giới luật tại T/V
- 4.2 Tùy khả năng, đóng góp chi phí ăn ở trong suốt thời gian lưu ngụ tại T/V. Trường hợp có đơn xin về tình trạng tài chánh của học viên, Ban Quản Trị T/V sẽ cứu xét để giảm một phần hoặc toàn phần chi phí này.
- 4.3 Để giữ được sự thanh tịnh cho chính mình, học viên phải tự giác để hạn chế tối đa mọi sự liên lạc với bên ngoài, hoặc tự ý rời T/V đi thăm bạn bè, thân nhân hay đi du hí v.v...
- 4.4 Mỗi học viên phải tự ghi nhật ký, kết quả việc tu học của mình. Nhật ký này sẽ được thu góp trình Thầy.
- 4.5 Phải tích cực gìn giữ và bảo trì mọi vật dụng, máy móc, tài sản thuộc T/V vì T/V Ví Kiên có được như ngày hôm nay để các học viên đến tu tập là do sự đóng góp và hy sinh của bạn đạo khắp nơi trên thế giới.
- 4.6 Phải tích cực tham gia các công việc hàng ngày tại T/V như: nấu ăn, dọn dẹp, giữ vệ sinh, lau chùi v.v... trong và ngoài khuôn viên T/V.
- 4.7 Phải tâm niệm rằng việc cố gắng tu hành tinh tấn và sửa mình để tu tâm kiên tánh là điều tối hậu phải sớm đạt được hầu giúp mình, giúp đời. Có như vậy thì sự hiện diện của mình sẽ không phụ lòng Thầy và bạn đạo khắp nơi. Có như vậy mới xứng đáng và hãnh diện là một học viên tại T/V Ví Kiên, một lò lửa để thử thách của Thượng Đế.

Điều 5: KỶ LUẬT

- 5.1 Một học viên nếu phạm lỗi sẽ phải chịu một biện pháp kỷ luật từ cảnh cáo đến trục xuất khỏi T/V tùy theo mức độ vi phạm do Ban Quản Trị T/V với sự góp ý của Hội Đồng Cố Vấn hoặc của các chủ T/Đ tại địa phương quyết định.
- 5.2 Các biện pháp kỷ luật này sẽ được thông báo đến địa phương đã giới thiệu học viên phạm lỗi.
- 5.3 Các học viên đã vi phạm kỷ luật, hoặc bị trục xuất, không được tự ý trở lại T/V trong bất cứ chương trình sinh hoạt nào kể cả thăm viếng nếu chưa có đơn xin và chưa được sự chấp thuận của Ban Quản Trị T/V.
- 5.4 Học viên không được rời khỏi T/V nếu không có phép của Ban Quản Trị T/V. Nếu tự ý xuất viện, dù với bất cứ lý do gì, cũng sẽ vĩnh viễn không được trở lại T/V với tư cách học viên.

Điều 6: ĐẶC BIỆT

- 6.1 Trong giai đoạn chuyên tiếp, các học viên đang hiện diện tại T/V sẽ được thu xếp, điều chỉnh để thích hợp với quy chế này.
- 6.2 Mọi sự khiếu nại của học viên về các biện pháp kỷ luật sẽ được tái cứu xét với thành phần bao gồm sự tham gia rộng rãi của Hội Đồng Cố Vấn và bạn đạo tại địa phương.
- 6.3 Quy chế này được lập ra và sẽ được áp dụng triệt để hầu minh định rõ ràng tình trạng của một học viên tại T/V Ví Kiên.
- 6.4 Các điều trên sẽ được tu chính để thích nghi với hoàn cảnh thực tế khi cần thiết.

TRANG GIA CHÁNH

THỊT KHO NƯỚC DỪA

Vật liệu:

1 miếng tàu hũ luộc chín
2 muỗng dầu phộng

2 khoanh bí đao
1 củ hành tây

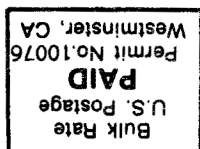
Cách làm:

Bí đao để nguyên vỏ, cắt bỏ ruột, rửa sạch, cắt vuông, bẻ vỏ xanh làm da, bẻ ruột làm mỡ. Lật ngửa lên, khứa con cờ nhỏ hơi cạn. Lấy miếng tàu hũ, cắt vuông theo miếng bí, lăm thịt, sắp chồng lên bí, chính giữa cắm 2 con tăm cho dính, ngoài cột vòng vuông bằng dây lạt. Lấy dầu và củ hành đã băm nhỏ, chiên sơ miếng thịt, để nước màu vô, trở cho thâm vàng đều, rồi để nước dứa tươi, muối, vài tai bông vị cho thơm, nêm vừa mặn. Chưng ăn, cắt bỏ dây. Nếu muốn coi cho đẹp mắt, cắt vài miếng thơm hình ré quạt, rim muối, đường cho ráo, cho thâm đều, để chung vô thịt kho, dọn ra đĩa coi đẹp.

LTVV xin chân thành cảm tạ quý bạn đạo đã gọi bài vở về đóng góp để tờ báo thêm phong phú. Ước mong sự cung cấp bài vở sẽ được liên tục mãi mãi.

Như thường lệ, LTVV sau số báo Xuân này sẽ nghỉ một số. Số báo tới sẽ ra mắt quý bạn đạo vào tháng 3, 1987.

Kính chúc quý bạn đạo và gia quyến hưởng một mùa Xuân vui tươi, hạnh phúc và một năm Đinh Mão nhiều tu tiên trên đường đạo.



10:

VO VI FRIENDSHIP ASSOCIATION
P.O. BOX 2522
GARDEN GROVE, CA 92642

PRINTED MATERIAL